

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 29 - 4 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Nguyễn Thế Quý.

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

+ **Trần Văn H** - sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn K G, xã G T, huyện G V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn G và bà Trần Thị X; vợ: Phạm Thị T, con: có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2021 đến ngày 16/01/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: ông Đào Xuân T1 - sinh năm 1959; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/01/2021, Trần Văn H sau khi ăn cơm trưa tại thuyền đang neo đậu để chờ bốc hàng tại khu vực cầu treo Nam Công, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên H mượn điện thoại của một người tên K (là người cùng đi thuyền với H; H chỉ biết anh K người ở huyện G V, tỉnh Ninh Bình còn địa chỉ cụ thể H không biết). Sau đó, tháo sim điện thoại của anh K ra lắp sim điện thoại của H vào máy của anh K rồi gọi điện thoại cho một người tên L là người H quen trước đó nên có số điện thoại của L (H không biết tuổi, địa chỉ chính xác chỉ nghe L giới thiệu nhà ở thôn B L, xã T N, huyện T L, tỉnh Hà Nam; người cao khoảng 1m65, da ngăm đen, người béo khoảng 20 tuổi) để nhờ L chở đi mua ma túy, L đồng ý, H và L hẹn gặp nhau ở khu vực cầu treo Nam Công, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam để cùng nhau đi mua ma túy. Sau khi gọi điện cho L xong H tháo sim điện thoại của mình ra rồi lắp sim điện thoại của anh K và trả máy điện thoại cho anh K. Sau khi trả máy điện thoại cho anh K, H đi bộ từ dưới thuyền lên cầu treo Nam Công, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, trên đường đi H làm rơi mất sim điện thoại của mình. Khi đi lên đến cầu, H thấy L đang đợi mình ở đó, H liền ngồi lên xe mô tô của L (xe mô tô kiểu dáng Wave màu trắng, không biển kiểm soát). Sau đó, L chở H đi ra khu vực KM 9 QL1A thuộc địa phận thôn 1 Tàng, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Tại đây L gọi điện cho người bán ma túy đến chỗ H và L đang đợi, khoảng 15 phút sau có một người thanh niên Hà không quen biết đi xe máy SH màu đen (H không để ý biển kiểm soát), người này đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm dáng người cao gầy khoảng 20 tuổi đến chỗ H và L đang đợi. Biết đây là người bán ma túy nên H đã lấy số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng) trong túi quần bên phải đưa cho người này, người này cầm tiền của H và đưa lại cho H một gói ma túy để ở vị trí kẹp giữa vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và phần túi nilon bọc bên ngoài. H biết đó là ma túy cần mua nên bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi lên xe mô tô của L để L chở về nơi thuyền đang neo đậu. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi về đến khu vực cầu treo Nam Công, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, L dừng xe để H xuống xe. Sau đó, H đi bộ về thuyền còn L đi đâu thì Hà không biết, trên đường về thuyền H bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Tân phát hiện nghi vấn đã kiểm tra bắt quả tang.

** Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:*

- Thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên trái của H đang mặc 01 (một) túi nilon hàn kín có mép kẹp bên trong túi nilon này có chứa chất dạng tinh thể (nghi là ma túy dạng Methamphetamine) được cất tại vị trí kẹp giữa vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và phần túi nilon bọc bên ngoài được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng thu tại túi áo khoác ngoài bên trái của Trần Văn H đang mặc

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn H song không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 12/PC09-MT ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,255g (Không thấy hai trăm năm mươi lăm gam) loại Methamphetamine”*.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSTL ngày 05/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Trần Văn H từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy (Methamphetamine) hoàn lại sau giám định và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

- Bị cáo Trần Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị

cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 10/01/2021 tại khu vực Cầu treo Nam Công thuộc địa phận thôn Nam Công, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Trần Văn H đang cất giấu trái phép 0,255g ma túy (Không phải hai trăm năm mươi lăm gam) loại: Methamphetamine tại túi áo khoác ngoài bên trái H đang mặc với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Tân phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi này nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xấu cho xã hội là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây bất bình trong nhân dân. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong lượng hình xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: đối với lượng Methamphetamine hoàn lại sau giám định, là chất cấm tàng trữ và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long, hiện không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người đã bán ma túy cho H: Quá trình điều tra, xác định số ma túy có được là do H mua của một người nam giới không quen biết do L gọi đến. Bản thân H không biết chính xác tên tuổi, địa chỉ của L, không để ý biển kiểm soát xe mô tô của người bán ma túy và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người này do người này đeo khẩu trang và đội mũ bảo hiểm. Ngoài lời khai của H không có chứng cứ tài liệu nào khác nên, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ cũng như người bán ma túy cho Trần Văn H. Đối với người chở H đi mua ma túy có tên là L, H khai L nhà ở thôn B L, xã T N, huyện T L. Cơ quan điều tra đã làm việc với Công an xã Thanh Nghị nhưng không xác định được người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh là phù hợp. Đối với người có tên là K đã cho H mượn điện thoại để H gọi cho L. H không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể, chỉ biết K ở huyện G V, tỉnh Ninh Bình ngoài lời khai của H không có tài liệu khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ triệu tập làm rõ là phù hợp.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 10/01/2021.
3. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ lượng Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 12/PC09-MT, mặt trước phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01” và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/04/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).
4. Án phí: bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh